

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 12/12/2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đình Hùng - Chuyên viên Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Hải Lăng (nguyên là giáo viên).

- Ông Võ Văn Thuận - Cán bộ Tư pháp xã Hải Phong.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Hưng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 31/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 30/11/2023 đối với bị cáo:

- **Phạm Văn Q**, sinh ngày 01/01/2005 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ 30/5/2023 đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Anh Lê Sơn Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: K 1, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Anh Hồ Phúc V; sinh ngày 14/02/2006; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Lê Sơn Đ: Chị Lê Thị T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Phúc V: Ông Hồ C, sinh năm 1974 và bà Thái Thị T, sinh năm 1974; đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị - Là bố, mẹ đẻ của anh Hồ Phúc V; đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phạm T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Đại diện Trường THPT Hải Lăng: Ông Phạm Q - Bí thư Đoàn Trường THPT Hải Lăng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/02/2023, Phạm Văn Q (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-268.65 chở theo sau Hồ Phúc V, lưu thông trên tỉnh lộ 582, theo hướng thị trấn D đi xã H, khi đến đoạn đường km5+800 thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Q điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường, chạy chiếm phần đường bên trái dành cho xe chạy ngược chiều nên đã va chạm với phần phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 75B1-354.61 do anh Lê Sơn Đ điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại.

Hậu quả: Anh Lê Sơn Đ, anh Hồ Phúc V và Phạm Văn Q bị thương; 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra, Phạm Văn Q không có nồng độ cồn trong hơi thở và âm tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 110/KLTTCT-TTPY ngày 10/04/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Phúc V do thương tích vụ việc trên gây nên là 57%.

Tại Bản kết luận giám định số 167-23/KLTTCT-GDPY ngày 05/05/2023 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Sơn Đ do thương tích vụ việc trên gây nên là 87%.

Tại Bản kết luận giám định số 82/KLTTCT-TTPY ngày 29/03/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn Q do thương tích vụ việc trên gây nên là 19,46% (làm tròn số là 19%).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS đề ngày 22/03/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 74H1-268.65 là 2.208.000 đồng; trị giá thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 75B1-354.61 là 1.429.200 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HL ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 20 tháng đến 26 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho các bị hại, không còn yêu cầu gì nên không xem xét. Về vật chứng: Các vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra đã được cơ quan Công an huyện H trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Đại diện hợp pháp của các bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện H, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/02/2023, Phạm Văn Q (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-268.65 chở theo sau Hồ Phúc V, lưu thông trên tỉnh lộ 582, theo hướng thị trấn D đi xã H, khi đến đoạn đường km5+800 thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Quyền điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường, chạy chiếm phần đường bên trái dành cho xe chạy ngược chiều nên đã va chạm với phần phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 75B1-354.61 do anh Lê Sơn Đ điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại.

Hậu quả: Anh Lê Sơn Đ bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 87%. Anh Hồ Phúc V bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 57%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh V và anh Đ là 144%. Xe mô tô biển kiểm soát 74H1-268.65 bị thiệt hại 2.208.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 75B1-354.61 bị thiệt hại là 1.429.200 đồng.

Vì vậy, có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Văn Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, lỗi thuộc về bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông, xâm hại sức khỏe của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm. Cần tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Việc Phạm Văn Q tự ý sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 74H1-268.65 của ông Phạm T vào tối ngày 05/02/2023, ông T hoàn toàn không biết, nên không có cơ sở để xem xét, xử lý đối với ông Phạm T.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Xuân Đ số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và bồi thường cho bị hại Hồ Phúc V số tiền 15.000.000 đồng. Các bị hại và đại diện hợp pháp của các bị hại không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74H1-268.65 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75B1-354.61 đã được trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp theo đúng quy định pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Phúc V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hải Lăng;
- VKSND huyện Hải Lăng;
- THADS huyện Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Võ Bùi Diệu Lương